

**CÔNG TY CP FAMIC**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP FAMIC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FAMIC JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: FAMIC.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109744913

**3. Ngày thành lập:** 10/09/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

P802, tầng 8, số 180 Triệu Việt Vương, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng,  
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02499961999

Fax: 02499962999

Email: *email@famic.vn*

Website: *famic.vn*

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                 | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                         | 4101        |
| 2.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                   | 4102(Chính) |
| 3.  | Xây dựng công trình công ích khác                                                                                                         | 4229        |
| 4.  | Xây dựng công trình điện                                                                                                                  | 4221        |
| 5.  | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                       | 4222        |
| 6.  | Xây dựng công trình chế biến, chế tạo                                                                                                     | 4293        |
| 7.  | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                | 4299        |
| 8.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                            | 4329        |
| 9.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                            | 4330        |
| 10. | Phá dỡ                                                                                                                                    | 4311        |
| 11. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                         | 4312        |
| 12. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                       | 4390        |
| 13. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                   | 4663        |
| 14. | Hoạt động tư vấn quản lý                                                                                                                  | 7020        |
| 15. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan                                                                                       | 7110        |
| 16. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                                                            | 7410        |
| 17. | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê                                                     | 6810        |
| 18. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                      | 4752        |
| 19. | Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ                                                                                       | 4784        |
| 20. | Khai thác, xử lý và cung cấp nước                                                                                                         | 3600        |
| 21. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 250.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông                  | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                  | Loại cổ<br>phần         | Số cổ<br>phần  | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|----------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | NGUYỄN<br>HỮU QUÂN           | 11 ngõ 204 Thụy<br>Khuê, Phường<br>Thụy Khuê, Quận<br>Tây Hồ, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam      | Cổ phần<br>phổ<br>thông | 1.250.0<br>00  | 12.500.000.000           | 5,000        | 0010780180<br>04                                                                                                       |            |
|     |                              |                                                                                                     | Tổng số                 | 1.250.0<br>00  | 12.500.000.000           | 5,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                              |                                                                                                     |                         |                |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | ĐẶNG HỒNG<br>ĐIỆP            | 227 Lò Đúc,<br>Phường Đồng<br>Mác, Quận Hai<br>Bà Trưng, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam           | Cổ phần<br>phổ<br>thông | 1.250.0<br>00  | 12.500.000.000           | 5,000        | 0010740147<br>98                                                                                                       |            |
|     |                              |                                                                                                     | Tổng số                 | 1.250.0<br>00  | 12.500.000.000           | 5,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                              |                                                                                                     |                         |                |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 3   | NGUYỄN THỊ<br>PHƯƠNG<br>THẢO | 126 Lê Duẩn,<br>Phường Cửa<br>Nam, Quận Hoàn<br>Kiếm, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam                 | Cổ phần<br>phổ<br>thông | 1.250.0<br>00  | 12.500.000.000           | 5,000        | 0011990006<br>00                                                                                                       |            |
|     |                              |                                                                                                     | Tổng số                 | 1.250.0<br>00  | 12.500.000.000           | 5,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                              |                                                                                                     |                         |                |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 4   | NGUYỄN<br>TOÀN THẮNG         | Số 64, ngõ Mai<br>Hương, Phường<br>Bạch Mai, Quận<br>Hai Bà Trưng,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông | 21.250.<br>000 | 212.500.000.00<br>0      | 85,000       | 0370820011<br>19                                                                                                       |            |
|     |                              |                                                                                                     | Tổng số                 | 21.250.<br>000 | 212.500.000.00<br>0      | 85,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                              |                                                                                                     |                         |                |                          |              |                                                                                                                        |            |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài, nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN TOÀN THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 17/10/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 037082001119

Ngày cấp: 17/05/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân Cư

Địa chỉ thường trú: *Số 64, ngõ Mai Hương, Phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 64, ngõ Mai Hương, Phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội